

CÔNG TY TNHH 3T MÀU
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH 3T MÀU

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: 3T COLOR COMPANY LIABILITY LIMITED

Tên công ty viết tắt: 3T COLOR LLC

2. Mã số doanh nghiệp: 0110893719

3. Ngày thành lập: 19/11/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 5 phố Văn Miếu, Phường Văn Miếu, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0379531650

Fax:

Email: hрмаuhanoi@mauhanoi.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
2.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
3.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
4.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1050
5.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
6.	Chưng, tinh cất và pha chế các loại rượu mạnh	1101
7.	Sản xuất rượu vang	1102
8.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa. Môi giới mua bán hàng hóa.	4610
9.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
10.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: - Bán buôn thịt và các sản phẩm từ thịt (Không hoạt động tại trụ sở) - Bán buôn thủy sản (Không hoạt động tại trụ sở) - Bán buôn rau, quả (Không hoạt động tại trụ sở) - Bán buôn cà phê - Bán buôn chè (Không hoạt động tại trụ sở) - Bán buôn đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột (Trừ bán buôn đường tại trụ sở) - Bán buôn thực phẩm khác (Không hoạt động tại trụ sở)	4632
11.	Bán buôn đồ uống	4633
12.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669

13.	Bán buôn tổng hợp	4690
14.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
15.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
16.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
17.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
18.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
19.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
20.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
21.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống lưu động hoặc tại chợ	4781
22.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Trừ đấu giá)	4791
23.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu (Trừ đấu giá)	4799
24.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610(Chính)
25.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
26.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
27.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
28.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810
29.	Hoạt động tư vấn quản lý (Trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật)	7020
30.	Quảng cáo	7310
31.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
32.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Thiết kế và dàn dựng gian hàng hội chợ	7410
33.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê thiết bị nghe nhìn, thiết bị âm thanh ánh sáng; thiết bị hỗ trợ sân khấu	7730
34.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chi tiết: Tổ chức sự kiện, lễ hội đường phố, triển lãm	8230
35.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu (Trừ dịch vụ báo cáo tòa án, hoạt động đấu giá độc lập, dịch vụ lấy lại tài sản)	8299

36.	Hoạt động dịch vụ phục vụ cá nhân khác còn lại chưa được phân vào đâu	9639
37.	Doanh nghiệp phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường, các quy định khác của pháp luật hiện hành và các điều kiện kinh doanh đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện	<i>Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam</i>

6. **Vốn điều lệ:** 2.500.000.000 VNĐ

7. **Danh sách thành viên góp vốn:**

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN ANH TRIẾT	Việt Nam	7 Q8 Trương Định, Phường Tương Mai, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	1.000.000.000	40,000	001099003066	
2	NGUYỄN THÙY DƯƠNG	Việt Nam	CH 2016 -B KN/Ở CC Viglacera, TL No1, Phường Trung Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	500.000.000	20,000	001199008093	
3	NGUYỄN MINH TÙNG	Việt Nam	202A Đội Cấn, Phường Đội Cấn, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	1.000.000.000	40,000	001096003075	

8. **Người đại diện theo pháp luật:**

* Họ và tên: NGUYỄN ANH TRIẾT

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 26/06/1999

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Căn cước

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001099003066

Ngày cấp: 13/08/2024

Nơi cấp: Bộ công an

Địa chỉ thường trú: 7 Q8 Trương Định, Phường Tương Mai, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: 7 Q8 Trương Định, Phường Tương Mai, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

* Họ và tên: NGUYỄN MINH TÙNG

Giới tính: Nam

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 24/10/1996

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001096003075

Ngày cấp: 10/05/2021

Nơi cấp: *Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: *202A Đội Cấn, Phường Đội Cấn, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *202A Đội Cấn, Phường Đội Cấn, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội